

Số: 1258 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Kênh tiêu T12-17 do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh làm Chủ đầu tư.**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Kênh tiêu T12-17 tại xã Lộc Ninh, xã Truong Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh làm Chủ đầu tư tại phiên họp Hội đồng thẩm định ngày 13 tháng 5 năm 2021;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Kênh tiêu T12-17 đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản số 799/BQLNN ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 3622/TTr-STNMT ngày 04 tháng 6 năm 2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Kênh tiêu T12-17 (sau đây gọi là Dự án) tại xã Lộc Ninh, xã Truong Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh làm Chủ đầu tư (sau đây gọi là Chủ đầu tư) với các nội dung chính tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật. Khi triển khai thực hiện Dự án, Chủ đầu tư phải tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- UBND huyện Dương Minh Châu;
- UBND xã Lộc Ninh;
- UBND xã Truong Mít;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

15



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH.**

**Trần Văn Chiến**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN**  
**KÊNH TIÊU T12-17 CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**  
**NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
**TỈNH TÂY NINH**

(Kèm theo Quyết định số. 1258./QĐ-UBND ngày 10. tháng 6 năm 2021  
 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

**1. Thông tin về Dự án**

**1.1. Thông tin chung về Dự án**

- Tên Dự án: Kênh tiêu T12-17.
- Địa điểm thực hiện: xã Lộc Ninh, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh.

**1.2. Phạm vi, quy mô Dự án: Kênh tiêu T12-17, gồm:**

- Xây mới Kênh tiêu T12-17 dài 4,11km, điểm đầu sau Công ty TNHH Can Sports Việt Nam, điểm cuối đổ vào suối ông Hùng.
- Xây mới Kênh nhánh T12-17-0 dài 750 mét, tuyến đi cặp tường rào Công ty TNHH Can Sports Việt Nam, điểm cuối nối vào K0 của Kênh tiêu T12-17.
- Nâng cấp đoạn đường nội đồng bằng sỏi đỏ dài 300 mét nối từ vị trí cống qua đường K2+382 của Kênh tiêu T12-17 ra đường Đất Sét - Bến Củi.

**1.3. Các hạng mục, công trình của Dự án**

Các hạng mục, công trình của Dự án thực hiện theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

**1.4. Giải pháp tổ chức thực hiện, thi công**

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh là Chủ đầu tư, trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm tổ chức thi công, xây dựng.

**2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh từ Dự án**

**2.1. Các tác động môi trường chính của Dự án**

Các tác động môi trường chính của Dự án chủ yếu là bụi, tiếng ồn, nước mưa chảy tràn, nước thải trong quá trình thi công, chất thải do phát quang bụi rậm, cây cối, thi công xây dựng,...

**2.2. Quy mô, tính chất của nước thải:**

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của cán bộ, công nhân viên của Dự án với lưu lượng khoảng 0,9 m<sup>3</sup>/ngày, thành phần chủ yếu là các chất cặn bã, các chất rắn lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh, dầu mỡ, amoni.

- Nước thải trong quá trình thi công, xây dựng chủ yếu phát sinh từ hoạt động rửa bánh xe của các phương tiện, vệ sinh dụng cụ, máy trộn nguyên liệu,... với lưu lượng khoảng 02 m<sup>3</sup>/ngày, thành phần chủ yếu là các chất đất, cát, chất rắn lơ lửng,...

### 2.3. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

Bụi, khí thải phát sinh do hoạt động phá bỏ lớp thực vật bao phủ, nổ mìn, tập kết, bốc dỡ nguyên vật liệu, đào, đắp đất, hàn, xì, cắt kim loại,..., thành phần chủ yếu là bụi, CO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>.

### 2.4. Quy mô, tính chất của chất thải sinh hoạt:

Chất thải sinh hoạt phát sinh từ cán bộ quản lý, công nhân tham gia thi công Dự án, gồm: bao bì, vỏ hộp đựng thức ăn, vỏ lon đựng nước uống,..., khối lượng phát sinh khoảng 6 kg/ngày.

### 2.4. Quy mô, tính chất của chất thải rắn xây dựng

Chất thải rắn xây dựng chủ yếu vật liệu xây dựng, đất, đá, cây cỏ,... khối lượng phát sinh khoảng 2,97 tấn trong suốt giai đoạn thi công.

### 2.5. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động bảo dưỡng máy móc, thiết bị thi công tại công trường, thành phần chủ yếu gồm: giẻ lau dính dầu, dầu thải máy, động cơ, thiết bị hỏng dính dầu, pin, ắc quy, bóng đèn hỏng,... khối lượng phát sinh khoảng 28 kg trong suốt giai đoạn thi công.

## 3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án

### 3.1. Về thu gom và xử lý nước thải:

#### 3.1.1. Nước thải sinh hoạt:

- Tổ chức nhân lực hợp lý theo từng đợt thi công.
- Ưu tiên tuyển dụng nhân công địa phương có điều kiện tục tảo ăn ở để hạn chế lượng công nhân ở lại công trường.
- Sử dụng nhà vệ sinh tại nhà điều hành tại công trường, hợp đồng với đơn vị có chức năng đến hút, vận chuyển, xử lý theo quy định, không xả thải ra môi trường.
- Tuyên truyền cho công nhân về ý thức giữ gìn vệ sinh chung.
- Ban hành nội quy nghiêm cấm công nhân phóng uế bừa bãi gây ô nhiễm môi trường và có biện pháp xử lý các hành vi vi phạm. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm quản lý, giám sát công nhân.

#### 3.1.2. Nước thải xây dựng

- Nước thải từ quá trình vệ sinh xe ra vào công trình, vệ sinh dụng cụ được thu gom, tập trung về hố lắng tạm thời để giảm bớt đất cát. Vị trí, kích thước hố lắng bố trí phù hợp hoạt động xây dựng tại công trường, tạo các rãnh thoát nước tạm thời đảm bảo thoát nước trong thời gian thi công. Bố trí cán bộ phụ trách tại

khu vực rửa xe, rửa dụng cụ để kiểm soát quá trình vệ sinh và kiểm soát nước thải rửa xe, rửa dụng cụ không thải trực tiếp ra môi trường.

- Nghiêm cấm việc rửa các phương tiện, máy móc, dụng cụ chuyên dụng dính dầu mỡ tại bất kỳ nguồn nước hoặc các khu vực chảy trực tiếp xuống kênh, rạch, sông.

### 3.1.3. Nước mưa

- Thường xuyên dọn dẹp, vệ sinh công trường sạch sẽ, che phủ các bãi vật liệu, các kho nhiên liệu, tạo gờ bao xung quanh để tránh bị cuốn trôi theo nước mưa xuống các nguồn tiếp nhận.

- Ưu tiên thi công các hạng mục, công trình phù hợp để tiêu thoát nước trong mùa mưa.

- Thu gom và quản lý tốt các loại chất thải rắn phát sinh tránh để cuốn trôi theo nước mưa.

### 3.2. Về xử lý bụi, khí thải

- Chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu có máy móc, thiết bị thi công hiện đại đạt tiêu chuẩn của Cục đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường.

- Vận hành đúng quy trình sử dụng thiết bị thi công và định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng máy móc, thiết bị.

- Lập kế hoạch sử dụng máy móc thiết bị hợp lý, hạn chế sử dụng nhiều loại thiết bị phát sinh khí thải tại cùng một thời điểm và địa điểm.

- Tuyển công nhân vận hành máy móc có kinh nghiệm và được tập huấn về an toàn lao động cũng như các biện pháp bảo vệ môi trường.

- Sử dụng nhiên liệu chạy máy có hàm lượng các chất gây ô nhiễm trường thấp.

- Bố trí máy móc, thiết bị và thời gian phù hợp khi thi công đường ống qua đường, gần khu dân cư nhằm hạn chế ảnh hưởng tiến ồn, độ rung.

- Quy định tốc độ khi hoạt động trong các khu dân cư, trên các tuyến đường chạy qua các khu dân cư tập trung, khu công cộng, khu vực gần Công ty TNHH Can Sports Việt Nam,...

- Phun nước giảm bụi, thường xuyên thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi tại khu vực thi công và đường tiếp cận.

- Trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân như: giày, khẩu trang, găng tay,... khi làm việc với các thiết bị gây ồn lớn.

- Chủ đầu tư tổ chức quản lý, giám sát, thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi các hoạt động của Dự án; bảo đảm môi trường không khí xung quanh khu vực Dự án trong giai đoạn thi công luôn nằm trong giới hạn cho phép theo quy định tại QCVN 05:2013/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

### 3.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng: *lg*



### 3.3.1. Chất thải rắn sinh hoạt

- Bố trí thùng chứa rác có nắp đậy tại các khu vực nghỉ ngơi của cán bộ, công nhân. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Chủ đầu tư phối hợp với nhà thầu ban hành nội quy quản lý công nhân, ưu tiên tuyển dụng nhân công địa phương nhằm giảm thiểu tối đa rác thải phát sinh, nghiêm cấm công nhân phóng uế bừa bãi gây ô nhiễm môi trường và có biện pháp xử lý các hành vi vi phạm,...

### 3.3.2. Chất thải rắn xây dựng

- Việc phân loại, lưu giữ và xử lý chất thải rắn xây dựng thực hiện theo quy định.

- Lập phương án vận chuyển nguyên vật liệu phù hợp với nhu cầu từng giai đoạn thi công, sử dụng tiết kiệm nguyên vật liệu và tận dụng nguyên vật liệu rơi vãi (nếu có thể).

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

### 3.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu trữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

- Trong quá trình vận hành và sửa chữa máy móc, thiết bị, dầu nhớt phải được thu gom triệt để, không làm rơi vãi trên mặt bằng khu vực Dự án.

- Bố trí tạm thời tại khu vực chứa chất thải nguy hại trên công trường, cách xa nơi tập trung công nhân, khu đông dân cư, ..., đáp ứng yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại; Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định số 40/2-19 NĐ-CP ngày 13/05/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

### 3.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác:

- Sử dụng các thiết bị thi công đạt đăng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công được lắp đặt thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên; các phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng và không vận chuyển vào giờ cao điểm.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn trong giai đoạn triển khai xây dựng: thường xuyên thu dọn các chất bẩn trên mặt bằng công trường thi công, đảm bảo thi công tới đâu gọn gàng tới đó; hạn chế thi công vào mùa mưa lũ; xây dựng hệ thống các rãnh thu nước dọc công trường thi công và hệ thống hồ lắng dọc công trường thi công để thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn, đảm bảo lưu thông dòng chảy, không gây ngập úng cục bộ.

### 3.6. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

- Tập huấn cho công nhân về thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác an toàn lao động, trang bị các thiết bị bảo hộ lao động phù hợp cho công nhân để phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động; lắp đặt biển báo tốc độ, biển báo cảnh báo nguy hiểm tại vị trí thi công, rào chắn tại các vị trí nguy hiểm (cống, hố đào) để phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn giao thông; thường xuyên kiểm tra, khơi thông các dòng chảy xung quanh công trường thi công đảm bảo không để nước đọng, gây ngập úng.

- Phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn phân luồng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực, lắp đặt biển cảnh báo dọc theo đường hiện hữu, những vị trí lái xe dễ quan sát và cách vị trí thi công tối thiểu 150m, không vận chuyển nguyên vật liệu vào các khung giờ cao điểm; lắp đặt đèn cảnh báo, biển báo hiệu, hàng rào cảnh báo. Lắp đặt hệ thống đèn, biển báo an toàn giao thông, giới hạn tốc độ, trọng tải, khoảng cách an toàn và biển chỉ dẫn, hệ thống an toàn giao thông khác theo quy định tại các vị trí phù hợp, dễ quan sát.

- Phối hợp với chính quyền địa phương rà soát, kiểm tra, đảm bảo tiêu thoát nước từ tuyến kênh cũ sang tuyến kênh mới và từ các tuyến tiêu thoát nước tại địa phương sang tuyến kênh mới không gây ngập úng.

- Trong quá trình thi công rà phá bom mìn phải thực hiện đúng theo phương án kỹ thuật thi công; không được hút thuốc, uống các đồ uống có chất kích thích trong khu vực rà phá bom mìn; tuyệt đối không làm sai quy trình, làm tắt các bước trong quá trình dò tìm; trang bị đầy đủ thiết bị dò tìm, các trang thiết bị bảo vệ an toàn trong quá trình làm việc theo quy định.

- Có kế hoạch (thời gian) giải phóng mặt bằng cụ thể để khuyến khích người dân nhanh chóng thực hiện trong thời gian cụ thể tránh dây dưa kéo dài làm ảnh hưởng đến thời gian, tiến độ thi công của Dự án; hỗ trợ, giải đáp thắc mắc người dân khi cần.

- Kiểm tra hệ thống thoát nước, chất lượng công trình trước mùa mưa bão; định kỳ thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng công trình, kịp thời khắc phục khi có sự cố xảy ra.

### 3.7. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến giao thông trong giai đoạn triển khai xây dựng: xây dựng phương án tổ chức thi công, phân tuyến, phân luồng, đảm bảo an toàn giao thông công trình được cơ quan có thẩm quyền xem xét, chấp thuận trước khi triển khai thi công; chỉ dựng hàng rào trong phạm vi không gian và thời gian cho phép; lắp đặt biển cảnh báo, biển chỉ dẫn phân luồng giao thông và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động thi công của Dự án để người tham gia giao thông được biết; bố trí nhân sự phối hợp với cảnh sát giao thông khu vực để hướng dẫn phân luồng tại khu vực thi công trong suốt thời gian thi công.

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến kinh tế - xã hội: ưu tiên sử dụng lao động địa phương; tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ công nhân viên; phối hợp với cơ quan chức năng, đảm bảo an ninh trật tự. *ly*

#### 4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của Dự án

Dự án không có công trình bảo vệ môi trường phải được kiểm tra trước khi cho phép vận hành thử nghiệm và xác nhận để đi vào vận hành theo quy định.

#### 5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ đầu tư:

5.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường giai đoạn triển khai thi công, xây dựng:

5.1.1. Giám sát môi trường không khí:

- Vị trí giám sát: tại 03 vị trí (tại các điểm đi qua đường giao thông và khu vực tập trung đông dân cư).

- Thông số giám sát: lưu lượng, bụi.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05: 2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

5.1.2. Giám sát tiếng ồn, độ rung:

- Vị trí giám sát: tại 03 vị trí (tại các điểm đi qua đường giao thông và khu vực tập trung đông dân cư).

- Thông số giám sát: độ ồn (Leg), độ rung (Laeq).

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung

5.1.3. Giám sát chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại:

- Vị trí giám sát: tại tất cả các vị trí có phát sinh chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại.

- Tần suất giám sát: thường xuyên và liên tục.

- Thông số giám sát: khối lượng, chủng loại, số lượng thùng chứa; phân loại, số lượng thiết bị lưu chứa chất thải nguy hại, dấu hiệu cảnh báo; hợp đồng, hóa đơn, chứng từ giao nhận chất thải.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 38/2015/NĐ - CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 36/2015/TT - BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài Nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

5.1.4. Giám sát chất thải rắn xây dựng:

- Vị trí giám sát: tại tất cả những vị trí có phát sinh đất, đá, vật liệu thải, phế thải; giám sát việc vận chuyển đổ thải và giám sát tại vị trí bãi đổ thải.

- Tần suất giám sát thường xuyên. *Ng*



- Thông số giám sát: khối lượng, chủng loại chất thải; biện pháp thu gom, vận chuyển đất, đá, vật liệu thải, phế thải; phương án vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công; tuyến đường vận chuyển; hóa đơn, chứng từ giao nhận chất thải.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 38/2015/NĐ - CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ xây dựng về quản lý chất thải rắn xây dựng.

## 5.2. Chương trình giám sát môi trường giai đoạn vận hành:

### 5.2.1. Giám sát chất thải rắn thông thường:

- Vị trí giám sát tại tất cả những vị trí bảo dưỡng, duy tu, phát sinh chất thải rắn thông thường.

- Tần suất giám sát: thường xuyên

- Thông số giám sát: khối lượng, chủng loại chất thải; biện pháp đảm bảo môi trường trong quá trình vận chuyển đất, đá thải, nguyên vật liệu phục vụ bảo dưỡng, duy tu tuyến đường; hóa đơn, chứng từ giao nhận chất thải

- Quy định áp dụng: Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

### 5.2.2. Quan trắc chất lượng công trình

- Vị trí giám sát: toàn tuyến.

- Tần suất giám sát: 01 tháng/lần trong suốt giai đoạn vận hành Dự án.

- Thông số giám sát: độ lún, nghiêng, nứt, võng, hệ thống tiêu thoát nước,....

- Quy định áp dụng: Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

## 6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án trước khi triển khai thực hiện.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường, chất lượng nước sông, hệ thủy sinh, hoạt động nuôi trồng thủy sản và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện Dự án trong quá trình thi công xây dựng.

- Lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân, công nhân của



Công ty TNHH Can Sports Việt Nam trong khu vực Dự án về thời gian và địa bàn thi công, xây dựng; có các biện pháp tạm thời để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân trong thời gian thi công.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về an toàn giao thông đường bộ, phòng chống lụt bão; không thi công các hạng mục liên quan tới an toàn thủy lợi trong mùa mưa, lũ.

- Chỉ được phép đổ thải các loại bùn, đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đúng các vị trí đã được chính quyền địa phương chấp thuận và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn giao thông, tai nạn lao động, ngập lụt, cháy, nổ và các rủi ro và sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình khu vực Dự án.

- Tháo dỡ các công trình tạm thời ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công, các khu vực đất tạm chiếm dụng, bãi thải, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, Chủ đầu tư nếu có những thay đổi thì phải báo cáo về các đơn vị có liên quan để được xem xét.

- Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết. / *ly*